

Ngày 01/09/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**PVI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%**

CTCP PVI (PVI): Ngày 15/9 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 20% (01 cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Thời gian thanh toán 29/9/2017.

**C32: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%**

CTCP Đầu tư phát triển và Xây dựng 3-2 (C32): Ngày 22/9 – ngày ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền tỷ lệ 12% (01 cổ phiếu nhận 1.200 đồng). Thời gian thanh toán 22/11/2017.

**NCS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%**

CTCP Suất ăn Hàng không Nội Bài (NCS): Ngày 18/9 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền tỷ lệ 20% (01 cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Thời gian thanh toán 18/10/2017.

**DC2: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%**

CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC) số 2 (DC2): Ngày 14/9 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 8% (01 cổ phiếu nhận 800 đồng). Thời gian thanh toán 25/9/2017.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	55.67 21,948.10
	Nasdaq	↑	60.35 6,428.66
	S&P 500	↑	14.06 2,471.65
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	65.36 7,430.62
	DAX	↑	53.37 12,055.84
	CAC 40	↑	29.25 5,085.59
CHÂU Á	Nikkei 225	↑	39.33 19,685.57
	Hang Seng	↓	-17.14 27,953.16
	Shanghai	↑	6.49 3,367.30

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 01/09/2017

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Ngân hàng xin nới room tín dụng**

Trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng toàn ngành ngân hàng cao kỷ lục trong 7 tháng đầu năm nay, nhiều nhà băng đã sử dụng gần cạn chỉ tiêu tín dụng được Ngân hàng Nhà nước giao đầu năm nay (từ 14 -16%). Lãnh đạo nhiều nhà băng cho biết đã trình Ngân hàng Nhà nước xin nâng room tín dụng để có thêm dư địa cho vay, song khả năng được xem xét dựa trên các tiêu chí và quy mô của từng ngân hàng. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/1/766476/ngan-hang-xin-noi-room-tin-dung.aspx>

**Số đơn đặt hàng tăng mạnh, PMI Việt Nam tháng 8 đạt 51,8 điểm**

Chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index™ (PMI®) toàn phần lĩnh vực sản xuất của Việt Nam – một chỉ số tổng hợp đo lường kết quả hoạt động của ngành sản xuất – đã tăng nhẹ từ mức 51,7 điểm trong tháng 7 lên 51,8 điểm trong tháng 8. Kết quả này cho thấy sức khỏe của lĩnh vực sản xuất tiếp tục cải thiện nhẹ. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/1/766478/so-don-dat-hang-tang-manh-pmi-viet-nam-thang-8-dat-51-8-diem.aspx>

**Ngày 01/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.443 đồng, không đổi so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 1/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.443 đồng, không đổi so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay tiếp tục là 23.116 đồng và tỷ giá sàn là 21.769 đồng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại hầu như không có biến động. Mở cửa giao dịch sáng nay, ngân hàng Vietcombank, Vietinbank vẫn tiếp tục niêm yết USD ở mức 22.695-22.765 đồng, không đổi so với phiên hôm qua.

**Sáng ngày 01/09: Giá vàng SJC ở mức 36,45 - 36,65 triệu đồng/lượng**

Mở cửa phiên giao dịch sáng 1/9, giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đã tăng mạnh so với sáng qua. Theo đó, giá vàng SJC ở doanh nghiệp này được niêm yết ở mức 36,45 -36,65 triệu đồng/lượng, tăng 150 nghìn đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra. Giá vàng thế giới cũng tiếp tục tăng trở lại. Ở thời điểm cập nhật lúc 7h00 sáng theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay đang ở mức 1.321 USD/ounce, tăng gần 1% so với mức chốt phiên hôm thứ Tư là 1.308,10 USD/ounce.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 31/08: Chỉ số Dow Jones tăng 0.25%, lên 21,948.1 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 55.67 điểm (tương đương 0.25%) lên 21,948.1 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 14.06 điểm (tương đương 0.57%) lên 2,471.65 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 60.35 điểm (tương đương 0.95%) lên 6,428.66 điểm.

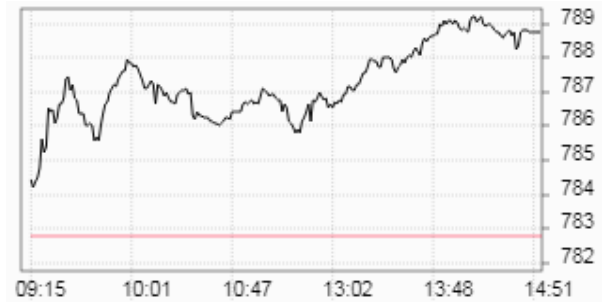
**Ngày 31/08: Dầu Brent tăng 3%, lên 52.38 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex tiến 1.27 USD (tương đương 2.8%) lên 47.23 USD/thùng, sau 3 phiên giảm liên tiếp. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 10 trên sàn Luân Đôn cộng 1.52 USD (tương đương 3%) lên 52.38 USD/thùng.

Ngày 01/09/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

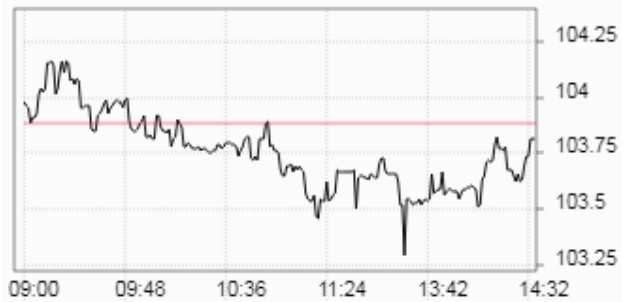
Thay đổi (điểm)	↑	<b>+5,97/+0,76%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>788.73</b>
Khối lượng (cp)		<b>146,628,188</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>3,136.97</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>153</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>116</b>
Số cp đứng giá	→	<b>74</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TDW	22.3	22.3	22.3	22.3	10	↑ 7.0%
TCD	16.1	17.7	17.7	16.1	326,400	↑ 7.0%
BTT	33.1	33.1	33.1	30.9	30	↑ 7.0%
PLP	26.3	26.3	26.3	26.3	287,000	↑ 6.9%
HOT	32.6	32.6	32.6	32.6	11,940	↑ 6.9%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,08/-0,07%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>103.81</b>
Khối lượng (cp)		<b>35,022,853</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>421.75</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>98</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>75</b>
Số cp đứng giá	→	<b>202</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BAX	19.8	19.8	19.8	19.8	100	↑ 10.0%
L14	82	90	90.2	82	26,117	↑ 9.8%
TV3	36	38.3	38.3	32.6	2,900	↑ 9.7%
DC2	8	8	8	8	21,930	↑ 9.6%
INC	9.2	9.2	9.2	9.2	100	↑ 9.5%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	6,620,170	825,350
<b>BÁN</b>	4,785,300	172,100
<b>MUA - BÁN</b>	<b>1,834,870</b>	<b>653,250</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 01/09, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 114,40 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 106,60 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 7,74 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 01/09/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 31/08/2017): 1,985,196.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 31/08/2017): 782.76 điểm

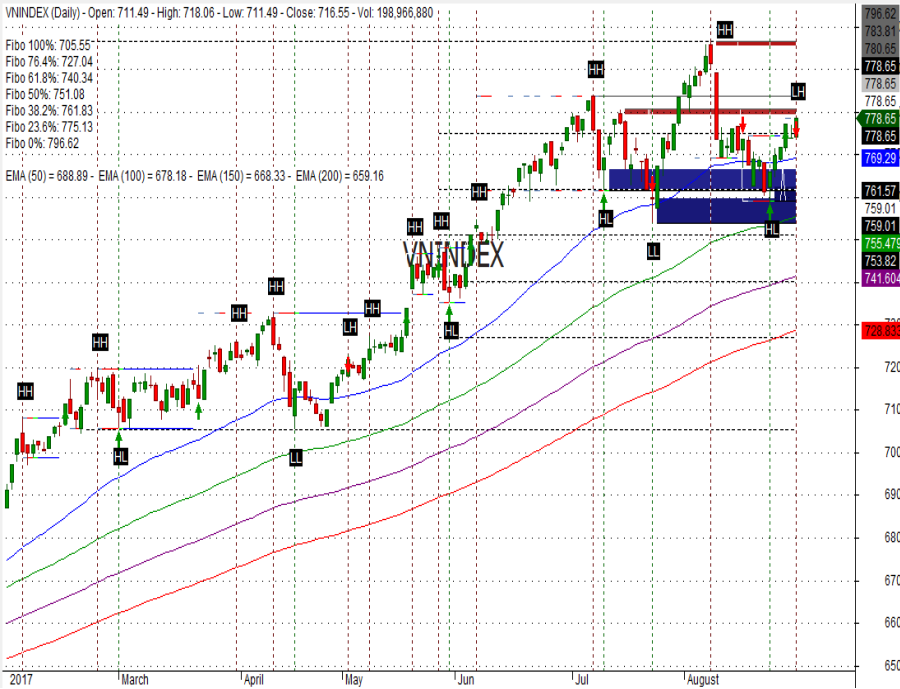
Cập nhật ngày 01/09/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.9%	1,451,453,429	148.4	151.5	3.1	2.1%	549,830	<b>1.78</b>
SAB	8.1%	641,281,186	251	254.5	3.5	1.4%	18,680	<b>0.88</b>
VCB	6.7%	3,597,768,575	37.1	37.45	0.4	0.9%	655,740	<b>0.49</b>
VIC	6.5%	2,637,707,954	49	49.4	0.4	0.8%	613,910	<b>0.42</b>
GAS	6.0%	1,913,950,000	62.6	63.5	0.9	1.4%	755,320	<b>0.68</b>
PLX	4.4%	1,293,878,081	66.8	66.8	0.0	0.0%	237,100	<b>0.00</b>
CTG	3.6%	3,723,404,556	19.05	19.05	0.0	0.0%	2,074,380	<b>0.00</b>
BID	3.6%	3,418,715,334	20.7	21.05	0.4	1.7%	3,772,890	<b>0.47</b>
MSN	2.7%	1,147,496,374	47.5	48.2	0.7	1.5%	691,700	<b>0.32</b>
VPB	2.4%	1,332,689,035	36.3	36.3	0.0	0.0%	978,060	<b>0.00</b>
ROS	2.4%	430,000,000	111	113	2.0	1.8%	3,651,680	<b>0.34</b>
HPG	2.2%	1,264,255,417	35.05	35.1	0.1	0.1%	2,819,890	<b>0.02</b>
MBB	2.0%	1,712,740,909	23.75	23.45	-0.3	-1.3%	3,641,190	<b>-0.20</b>
VJC	1.9%	300,000,000	124.8	127.3	2.5	2.0%	511,500	<b>0.30</b>
BVH	1.8%	680,471,434	53.9	54.6	0.7	1.3%	227,080	<b>0.19</b>
NVL	1.8%	589,369,234	60.2	60.3	0.1	0.2%	1,962,880	<b>0.02</b>
FPT	1.1%	461,723,054	48.5	48.6	0.1	0.2%	268,680	<b>0.02</b>
BHN	1.0%	231,800,000	84.2	84	-0.2	-0.2%	9,900	<b>-0.02</b>
STB	0.9%	1,485,215,716	11.7	11.6	-0.1	-0.9%	1,408,480	<b>-0.06</b>
MWG	0.8%	153,950,927	109.4	109.4	0.0	0.0%	492,190	<b>0.00</b>

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

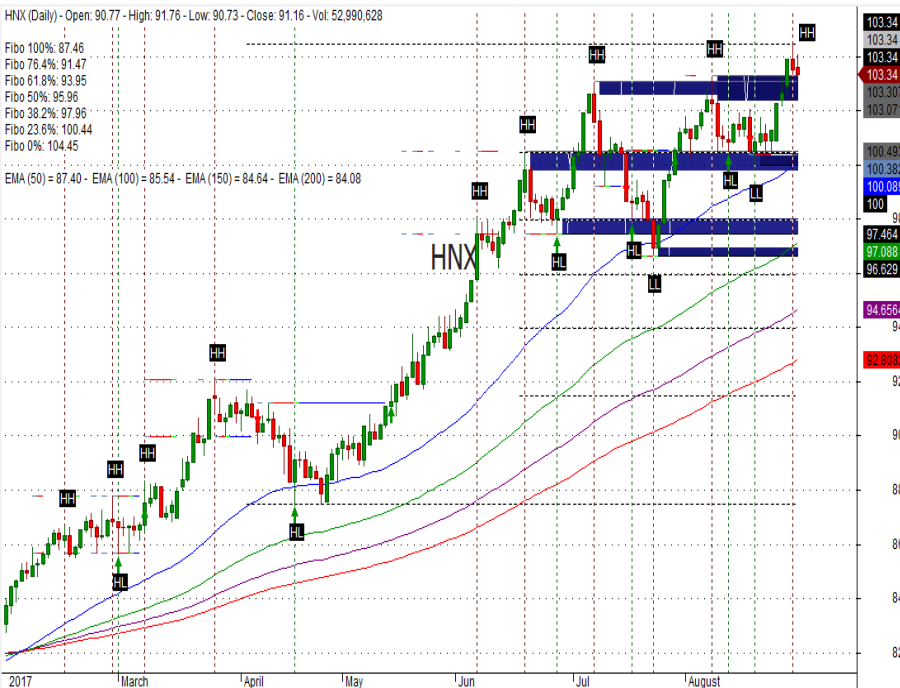
## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	780 - 785	Vùng chốt lời ngắn hạn:	790 - 795

### HNX-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	102.0 - 103.0	Vùng chốt lời ngắn hạn:	104.0 - 105.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 790 - 795 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 780 - 785 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 780. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 770 - 775 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 790 - 795 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 800 - 805 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	→
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↓

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 104.0 - 105.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 102.0 - 103.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 102.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 100.0 - 101.0.

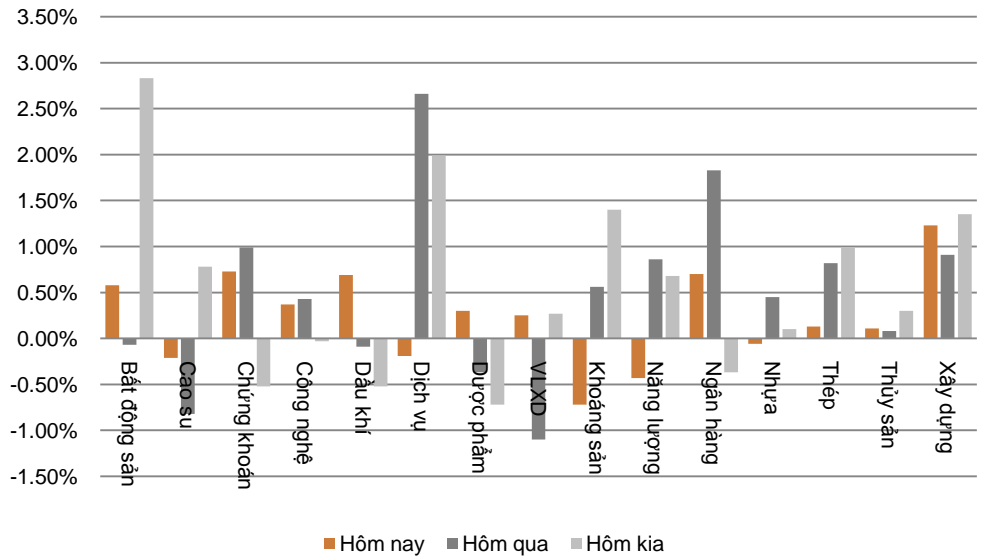
Trong kịch bản tích cực, vùng 104.0 - 105.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 106.0 - 107.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	→
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	→
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↓

Ngày 01/09/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.58%
Cao su	↓ -0.21%
Chứng khoán	↑ 0.73%
Công nghệ	↑ 0.37%
Dầu khí	↑ 0.69%
Dịch vụ	↓ -0.19%
Dược phẩm	↑ 0.30%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.25%
Khoáng sản	↓ -0.72%
Năng lượng	↓ -0.43%
Ngân hàng	↑ 0.70%
Nhựa	↓ -0.06%
Thép	↑ 0.13%
Thủy sản	↑ 0.11%
Xây dựng	↑ 1.23%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	25.05	25.2	↑ 0.2	0.6%	2,119,210
	VCI	59.2	59.2	→ 0.0	0.0%	19,610
	HCM	38.55	39.5	↑ 1.0	2.5%	486,650
	VND	20.75	20.95	↑ 0.2	1.0%	651,180
	KLB	9.1	9.3	↑ 0.2	2.2%	26,740
Dầu khí	GAS	62.6	63.5	↑ 0.9	1.4%	755,320
	PLX	66.8	66.8	→ 0.0	0.0%	237,100
	PVI	34.3	34.7	↑ 0.4	1.2%	129,080
	PVS	16.4	16.3	↓ -0.1	-0.6%	316,000
Ngân hàng	PVD	13.8	13.5	↓ -0.3	-2.2%	1,857,050
	VCB	37.1	37.45	↑ 0.4	0.9%	655,740
	CTG	19.05	19.05	→ 0.0	0.0%	2,074,380
	BID	20.7	21.05	↑ 0.4	1.7%	3,772,890
	MBB	23.75	23.45	↓ -0.3	-1.3%	3,641,190
	BVH	53.9	54.6	↑ 0.7	1.3%	227,080
	ACB	28.7	28.6	↓ -0.1	-0.4%	709,220

Cập nhật ngày 01/09/2017

Ngày 01/09/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	LN tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Xi măng	↓ -8.58	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Xây dựng & Xây lắp	↑ 0.98	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Vận tải	↑ 5.1	GMD, PVT, VIP, VTO	Vận tải biển lay lắt vì thừa tàu, thiếu hàng.
Dược	↓ -0.61	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
Đường	↓ -40.04	BHS, LSS, SBT	Năng lực cạnh tranh ngành đường vẫn kém.
Chứng khoán	↑ 1.67	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Ngân hàng	↑ 1.74	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Cảng biển	↑ 4.64	VSC, GMD, HAH	Với thực trạng thừa cảng nhỏ và ít cảng lớn, mức độ cạnh tranh trong ngành cảng biển ở Việt Nam là rất cao.
Bất động sản	↑ 11.07	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Thép	↑ 3.92	HPG, HSG, VGS, NKG...	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Sữa	↑ 0.07	VNM	Triển vọng giá sữa tăng do nguồn cung giảm.
Phân bón	↑ 0.36	BFC, DCM, DPM, LAS	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.
Cao su	↓ -0.02	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Thủy sản	↓ -0.29	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Dệt may	↑ 1.44	TCM, TNG	Tốc độ tăng trưởng của ngành dệt may có dấu hiệu chững lại.
Điện	↑ 1.53	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Dầu khí	↑ 1.66	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Bảo hiểm	↑ 0.54	BIC, BMI, BVH	Tăng trưởng cao đi kèm cạnh tranh khốc liệt.
Khoáng sản	→ 0	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Nông nghiệp	↓ -0.6	DBC, HNG, TSC, HAI	Năng lực SX dư thừa khiến ngành chăn nuôi gặp nhiều rủi ro từ thị trường XK.

Cập nhật ngày 01/09/2017

Ngày 01/09/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	46.7087 ↓	-0.89% ↓	-2.43% ↓	-5.82% ↑	5.10%	01/09/2017
Brent	52.35 →	0.00% ↑	0.61% ↑	0.71% ↑	12.60%	01/09/2017
Natural gas	3.0426 ↑	0.30% ↑	5.20% ↑	8.23% ↑	8.97%	01/09/2017
Gasoline	1.7551 ↓	-17.94% ↑	5.33% ↑	6.72% ↑	34.86%	01/09/2017
Heating oil	1.7413 ↓	-1.10% ↑	7.42% ↑	5.06% ↑	23.63%	01/09/2017
Ethanol	1.5486 ↑	4.03% ↑	2.45% →	0.00% ↑	6.91%	01/09/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1322.4086 ↓	-0.14% ↑	2.42% ↑	4.42% ↓	-0.18%	01/09/2017
Silver	17.5599 ↓	-0.09% ↑	2.97% ↑	6.08% ↓	-9.56%	01/09/2017
Platinum	993.55 ↓	-0.15% ↑	2.22% ↑	5.42% ↓	-6.14%	01/09/2017
Palladium	933.85 ↑	0.04% ↑	0.25% ↑	4.69% ↑	40.75%	01/09/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.28 →	0.00% ↓	-1.20% ↓	-2.96% ↑	13.89%	01/09/2017
Rubber	219 ↑	0.23% ↑	1.30% ↑	3.01% ↑	43.51%	01/09/2017
Soybeans	941.0091 ↑	0.61% ↑	0.21% ↓	-2.64% ↓	-2.84%	01/09/2017
Wheat	415.0938 ↑	1.22% ↑	1.31% ↓	-9.96% ↑	11.15%	01/09/2017
Cotton	71.48 ↑	0.01% ↑	1.87% ↑	0.44% ↑	5.10%	01/09/2017
Rice	12.5416 ↓	-2.34% ↓	-1.05% ↑	1.39% ↑	36.40%	01/09/2017
Cheese	1.643 ↓	-0.42% ↓	-1.20% ↑	6.21% ↓	-8.11%	01/09/2017
Palm Oil	2680 →	0.00% ↓	-1.58% ↑	0.30% ↓	-2.65%	01/09/2017
Milk	16.15 ↓	-0.31% ↓	-2.18% ↑	4.26% ↓	-3.70%	01/09/2017
Canola	498.1 ↓	-0.28% ↓	-0.56% ↓	-0.58% ↑	7.05%	01/09/2017
Sugar	14.24 ↓	-1.11% ↑	1.50% ↓	-3.72% ↓	-29.44%	01/09/2017
Cocoa	1949 →	0.00% ↑	0.62% ↓	-3.66% ↓	-33.25%	01/09/2017
Orange Juice	136 ↑	1.87% ↓	-1.77% ↑	2.95% ↓	-27.06%	01/09/2017
Lumber	385.7 ↑	1.50% ↑	3.16% ↑	1.26% ↑	24.94%	01/09/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	104.05 ↓	-0.45% ↓	-1.79% ↓	-7.76% ↑	0.46%	01/09/2017
Cobalt	60750 →	0.00% ↑	1.25% ↑	8.00% ↑	131.43%	01/09/2017
Lead	2344.25 →	0.00% ↓	-0.24% ↑	1.58% ↑	23.56%	01/09/2017
Aluminum	2117 ↑	1.41% ↑	0.95% ↑	10.38% ↑	31.16%	01/09/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 01/09/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT).

Ngày 01/09/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 01/09/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 01/09/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 01/09/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
01/09/2017	05/09/2017	04/10/2017	SMT	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	19.8	-1.6 (-7.48%)
01/09/2017	05/09/2017	01/09/2017	PNC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	14.7	0.5 (3.52%)
01/09/2017	05/09/2017	20/09/2017	MAS	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	88	-1.5 (-1.68%)
n/a	n/a	#REF!	MSN	HOSE	Giao dịch bổ sung - 9,877,600 CP	n/a	n/a
01/09/2017	05/09/2017	09/09/2017	NUE	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	7	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	21/09/2017	VE2	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,700 đồng/CP	13.5	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	29/09/2017	ARM	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	0 (0%)	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	n/a	TPS	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:2.125, giá 10.000 đồng/CP	27.4	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	n/a	TDM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	18	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	n/a	SDY	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
n/a	n/a	05/09/2017	HCC	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,114,038 CP	n/a	n/a
05/09/2017	06/09/2017	n/a	LSS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	12.85	-0.05 (-0.39%)
05/09/2017	06/09/2017	21/09/2017	LSS	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016-2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	06/09/2017	CCM	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,599,900 CP	50.8	0 (0%)
06/09/2017	07/09/2017	22/09/2017	COM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	56	0 (0%)
n/a	n/a	06/09/2017	BDT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 38,600,000 CP	n/a	n/a
06/09/2017	07/09/2017	n/a	AMS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
07/09/2017	08/09/2017	15/09/2017	CMG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	16.55	0 (0%)
07/09/2017	08/09/2017	n/a	D2D	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	41	2 (5.13%)
n/a	07/09/2017	08/09/2017	SDH	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	1.9	0 (0%)
07/09/2017	08/09/2017	04/10/2017	SBV	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	43.85	0.85 (1.98%)
n/a	n/a	07/09/2017	TVS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,441,535 CP	10.25	-0.15 (-1.44%)

Cập nhật ngày 01/09/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.